

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 244/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hoàng O, sinh năm 1980.

CCCD: 096180006798.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 5/526, đường Lý Thường K, khóm , phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Trần Tấn C, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 245, Trương Phùng Xuân, khóm , phường Lý Văn L, tỉnh Cà Mau.

CCCD: 09076018630.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Hoàng O và anh Trần Tấn C. Đăng ký kết hôn số 121/2020 ngày 21/10/2020 tại UBND phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. C nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Hoàng O và anh Trần Tấn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ, chồng có 02 người con chung tên Trần Hoàng D, sinh năm 1999, trưởng thành không yêu cầu cấp dưỡng; cháu Trần Hồng H, sinh ngày 14/02/2010, khi ly hôn, chị O giao con cho anh C nuôi, bà O không cấp dưỡng.

Chị O không trực tiếp nuôi có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm Chị Võ Thị Hoàng O và anh Trần Tấn C mỗi người nộp 75.000 đồng. Chị O thống nhất nhận nộp toàn bộ số tiền trên. Ngày 06/10/2025, chị O đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 0010556 được đối trừ sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại còn lại chị O được nhận 150.000 đồng khi quyết định có hiệu lực.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- UBND phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm